

TỔNG QUAN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2022

Năm 2022, kinh tế Thành phố diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, khó lường. Xung đột vũ trang Nga – Ukraine kéo dài làm gián đoạn nguồn cung ứng lương thực, đẩy giá năng lượng, dịch vụ tăng cao, gây áp lực lạm phát. Năm 2022 cũng là năm phục hồi kinh tế - xã hội của Thành phố sau tác động của đại dịch Covid-19, tạo tiền đề để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2021 – 2025. Từ mức giảm sâu 5,36% của năm 2021, Thành phố có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh và cao hơn mức tăng trưởng chung cả nước.

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) theo giá so sánh năm 2022 tăng 9,03% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: khu vực nông lâm thủy sản tăng 3,74%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 11,95%, khu vực thương mại dịch vụ tăng 8,37%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,41%.

Trong khu vực dịch vụ, có 3/9 ngành dịch vụ trọng yếu tăng trưởng dương cao hơn 9,03% so với cùng kỳ gồm: Thương nghiệp tăng 10,47%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 47,06%; thông tin truyền thông tăng 9,13%

Quy mô GRDP theo giá hiện hành đạt 1.479.227 tỷ đồng, tương đương 63,6 tỷ USD; GRDP bình quân đầu người đạt 157,9 triệu, tương đương 6.786 USD. Về cơ cấu GRDP năm 2022: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 0,57%, khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 22,06%, khu vực dịch vụ chiếm 64,02%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 13,35%

2. Thu, chi ngân sách Nhà nước và Bảo hiểm

Tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2022 ước tính đạt 471.563 tỷ đồng, tăng 20,6% so với năm 2021. Tổng chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước tính đạt 73.392 tỷ đồng, giảm 25% so với năm 2021. Trong đó, chi đầu tư phát triển 29.475 tỷ đồng, chiếm 40,7% tổng chi, giảm 13,6% so với năm trước; chi thường xuyên là 40.217 tỷ đồng, chiếm 55,6% tổng chi, giảm 29,2%.

Tổng số thu bảo hiểm năm 2022 đạt 76.288 tỷ đồng, tăng 13,6% so với năm 2021. Trong đó, thu bảo hiểm xã hội đạt 57.982 tỷ đồng, tăng 17,3%; bảo hiểm y tế đạt 13.491 tỷ đồng, giảm 4,5%; bảo hiểm thất nghiệp đạt 4.815 tỷ đồng, tăng 27,9%. Tổng chi bảo hiểm năm 2022 đạt 53.075 tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm 2021. Trong đó, chi bảo hiểm xã hội 28.971 tỷ đồng, giảm 11,2%; bảo hiểm y tế 19.983 tỷ đồng, tăng 43,2%; bảo hiểm thất nghiệp 4.121 tỷ đồng, tăng 20,2%. Tổng số dư bảo hiểm cuối năm 2022 đạt 23.213 tỷ đồng, tăng 35,3%.

3. Đầu tư

Tổng vốn đầu tư năm 2022 theo giá hiện hành đạt 333.602 tỷ đồng. Trong đó, khu vực Nhà nước đạt 70.048 tỷ đồng, chiếm 21,0%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 230.524 tỷ đồng, chiếm 69,1%; khu vực đầu tư nước ngoài 33.030 tỷ đồng, chiếm 9,9%. Tổng vốn đầu tư xã hội năm 2022 theo giá so sánh 2010 đạt 207.981 tỷ đồng,

tăng 3,1% so với năm 2021; trong đó, khu vực Nhà nước đạt 43.671 tỷ đồng, tăng 9,6%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 143.718 tỷ đồng, tăng 1,1% và khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài 20.592 tỷ đồng, tăng 4,2%.

Về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần năm 2022 là 4.331 triệu USD, giảm 39,7% so với năm 2021. Trong đó, có 927 dự án cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 591,6 triệu USD, tăng 39,4% về số dự án và giảm 37,2% về vốn so với năm trước. Bên cạnh đó, điều chỉnh tăng vốn đầu tư có 240 dự án với số vốn tăng thêm đạt 1.939,8 triệu USD; góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài 2.493 trường hợp với tổng giá trị góp vốn là 1.799,1 triệu USD.

4. Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12 năm 2022 tăng 4,92% so với tháng 12 năm 2021, bình quân năm 2022 tăng 2,73% so với bình quân năm 2021.

Chỉ số giá vàng tháng 12 năm 2022 tăng 10,04% so với cùng kỳ năm trước, bình quân năm 2022 tăng 16,95% so với bình quân năm 2021. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 12 năm 2022 tăng 4,62% so với cùng kỳ năm trước; bình quân năm 2022 tăng 1,14% so với bình quân năm 2021.

5. Kết quả sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực

Nông, lâm nghiệp và thủy sản

Diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 34.520 ha, giảm 3,6% so với năm 2021. Trong đó, diện tích lúa 16.222 ha, giảm 2,5% so với năm trước; hoa lan là 637,2 ha, tăng 1,1%. Sản lượng lúa đạt 84.479 tấn, tăng 0,9%; năng suất đạt 52,1 tạ/ha, tăng 3,6%; sản lượng hoa lan là 56,6 triệu cành, tăng 34,4%.

Đàn trâu có 3.730 con, giảm 18,2% so với cùng thời điểm năm 2021. Đàn bò 100.522 con, tăng 1,0%. Đàn lợn có 183.805 con, tăng 0,9%. Đàn gia cầm có 352.090 con, giảm 4,7%.

Sản lượng thủy sản đạt 57.156 tấn, tăng 7,0% so với năm 2021. Trong đó, sản lượng thủy sản khai thác đạt 13.950 tấn, chiếm 24,4% tổng số, giảm 3,6%; sản lượng nuôi trồng đạt 43.206 tấn, chiếm 75,6%, tăng 10,9%. Sản lượng cá 15.989 tấn, giảm 3,8%; tôm 13.665 tấn, tăng 13,4% và thủy sản khác 27.503 tấn, tăng 11,0%.

Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) của toàn ngành năm 2022 tăng 12,6% so với năm trước, trong đó ngành khai khoáng tăng 33,4%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,5%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 13,3%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,7%.

Trong các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có 20/24 ngành tăng so với năm 2021. Một số ngành có mức tăng cao như: Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 61,1%; sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 56,5%; công nghiệp chế biến, chế tạo khác tăng 54,4%; dệt tăng 36,9%; sản xuất đồ uống tăng 34,3%. Một số ngành có

chỉ số sản xuất công nghiệp giảm so với năm 2021 như: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 33,1%; sản xuất kim loại giảm 26,1%; sản xuất sản phẩm từ máy móc kim loại đúc sẵn giảm 6,8%.

Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2022 đạt 1.088,4 nghìn tỷ đồng, tăng 30,1% so với năm trước. Xét theo ngành kinh doanh, bán lẻ hàng hóa đạt 625,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 57,4% tổng mức và tăng 20% so với năm trước; dịch vụ lưu trú, ăn uống 84,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 7,8% và tăng 126,7%; du lịch lữ hành đạt 6,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 0,6% và tăng 181,4%; dịch vụ khác 371,9 nghìn tỷ đồng, chiếm 34,2% và tăng 34,8%.

Đến thời điểm 31/12/2022, Thành phố có 235 chợ và 287 siêu thị và trung tâm thương mại. Trong đó, số lượng siêu thị và trung tâm thương mại ngoài Nhà nước là 224 đơn vị, chiếm 78,1% tổng số; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài là 57 đơn vị, chiếm 19,8% và khu vực Nhà nước là 6 đơn vị, chiếm 2,1%.

Vận tải hành khách đạt 632,1 triệu lượt khách, tăng 186,2% so với năm 2021 và 11.735,5 triệu lượt khách.km, tăng 186,7%. Vận tải hàng hóa đạt 252,4 triệu tấn, tăng 13,3% so với năm 2021 và 138.804,6 triệu tấn.km, tăng 23,8%.

Số lượt khách du lịch nội địa do các cơ sở lưu trú và lữ hành phục vụ đạt 35.234 nghìn lượt người, tăng 237,9% so với cùng kỳ.

6. Một số vấn đề xã hội

Dân số, lao động

Dân số trung bình năm 2022 đạt 9,37 triệu người, tăng 2,2% so với năm 2021. Trong đó, dân số tại khu vực thành thị chiếm 78,1% với 7,31 triệu người, tăng 1,7% so với năm 2021; dân số tại khu vực nông thôn chiếm 21,9% với 2,05 triệu người, tăng 4%; dân số là nam giới chiếm 48,5% với 4,54 triệu người, tăng 2,4% và dân số là nữ giới chiếm 51,5% với 4,83 triệu người, tăng 2,0%

Lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế của Thành phố đạt 4,5 triệu người, tăng 4,1% so với năm 2021. Trong đó, lao động trong khu vực Nhà nước chiếm 7,3%; lao động trong khu vực ngoài Nhà nước chiếm 83,7% và trong khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 9,0%.

Trật tự và an toàn xã hội

Trong năm, trên địa bàn Thành phố đã xảy ra 2.017 vụ tai nạn giao thông, tăng 14% so với năm 2021; làm chết 635 người, tăng 33,4% so với năm 2021. Năm 2022, số vụ cháy, nổ là 195 vụ, giảm 8,0% so với năm 2021; làm chết 20 người, giảm 23,1% và bị thương 11 người, giảm 71,1%. Tổng tài sản thiệt hại do cháy nổ là 8,7 tỷ đồng, tăng 40,3% so với năm 2021.

OVERVIEW ON SOCIO-ECONOMIC STATUS IN HO CHI MINH CITY IN 2022

In 2022, the socio-economic situation of Ho Chi Minh City took place in the context of a complicated and difficult world economy. The armed conflict between Russia and Ukraine prolonged the disruption of food supplies, pushed up prices of energy and services, pressured on inflation. 2022 is also the year of the City's socio-economic recovery after the impact of the Covid-19 pandemic, creating a premise to realize the goals of the 5-year plan 2021 - 2025. From a deep reduction of 5.36 % of 2021, the City had a fast economic growth rate and higher than the general growth rate of the whole country.

1. Economic Growth

Gross Regional Domestic Product (GRDP) in 2022 at constant prices increased by 9.03% over the same period last year. In which: the agriculture, forestry and fishing increased by 3.74%, the industry and construction increased by 11.95%, the service sector increased by 8.37%, product taxes less subsidies on production increased by 7.41% .

In the service sector, three out of nine major service industries had positive growth over the same period 9.03% such as: Trade, which increased by 10.47%; accommodation and food services increased by 47.06%; information and communication, which increased by 9.13%.

GRDP scale at the current price reaches 1,479,227 billion VND, equivalent to 63.6 billion USD; the GRDP per capita reaches 157.9 million VND, equivalent to 6,786 USD. Regarding the GRDP structure in 2022: The agriculture, forestry and fishery accounted for 0.57%, the industry and construction sector accounted for 22.06%, the service sector accounted for 64.02% and product taxes minus product subsidies accounted for 13.35%.

2. State budget revenue and expenditure and Insurance

Total state budget revenue in 2022 was estimated at 471,563 billion VND, an increase of 20.6% compared to 2021. Total state budget expenditure in the area was estimated at 73.392 billion VND, down 25% compared to 2021. Of which, development investment expenditure was 29,475 billion VND, accounting for 40.7% of total expenditure, down 13.6% compared with the same period last year; regular expenditure was 40,217 billion VND, accounting for 55.6%, down 29.2%.

Total insurance revenue in 2022 reached 76,288 billion VND, increasing by 13.6% over 2021; of which social insurance revenue was 57,982 billion VND, up 17.3%; health insurance revenue reached 13,491 billion VND, down 4.5%; and unemployment insurance revenue gained 4,815 billion VND, up 27.9%. Total insurance expenditure in 2022 reached 53,075 billion VND, a rise of 6.2% over 2021. In which, social insurance expenditure was 28,971 billion VND, decreasing by 11.2%;

health insurance expenditure reached 19,983 billion VND, increasing by 43.2%; unemployment insurance expenditure was 4,121 billion VND, increasing by 20.2%. The total insurance balance by the end of 2022 was 23,213 billion VND, increasing by 35.3%.

3. Investment

The total investment at current prices was 333,602 billion VND in 2022. In which the investment for state sector was 70,048 billion VND, accounted for 21.0%; Non-state sector was 230,524 billion VND, accounted for 69.1% and foreign direct investment sector was 33,030 billion VND, accounted for 9.9%. The total investment in 2022 at constant 2010 prices was 207,981 billion VND, rising by 3.1% over 2021; of which state sector investment reached 43,671 billion VND, an increase of 9.6%; Non-state sector investment was 143,718 billion VND, an increase of 1.1% and foreign direct investment sector was 20,592 billion VND, rising by 4.2%.

In terms of foreign direct investment attraction, total newly registered, adjusted capital and contributed capital to share purchasing in 2022 is 4,331 million USD, decreasing by 39.7%. In which, there were 927 newly licensed projects with a registered capital of USD 591.6 million, up 39.4% in number of projects and down 37.2% in capital compared to the previous year. In addition, there were 240 projects adjusted to increase investment capital, with the additional capital of USD 1,939.8 million; capital contribution and share purchase by foreign investors in 2,493 cases with a total value of capital contribution of USD 1,799.1 million.

4. Price Index

Consumer Price Index (CPI) in December 2022 increased by 4.92% compared to that in December 2021. In 2022, the average CPI increased by 2.73% compared to that in 2021.

The gold price index in December 2022 increased by 10.04% over the same period in the previous year; the average index in 2022 was 16.95% higher than that in 2021. The USD price index in December 2022 increased by 4.62% over the same period in previous year; the average index in 2022 was 1.14% higher than that in 2021.

5. Result of business production in some sectors

The agriculture, forestry and fishing

The area of annual crop reached 34,520 hectares, decreasing by 3.6% compared to 2021. Of which, the rice area gained 16,222 hectares, decreasing by 2.5% compared to the previous year; orchids area was 637,2 hectares, up to 1.1%. Rice production reached 84,479 tons, rising by 0.9%; rice yield reached 52.1 quintals/hectares, up 3.6%; orchid production was 56,6 million branches, up to 34.4%.

The buffalo population reached 3,730 heads, declining by 18.2% compared to the same period in 2021. Cow population was 100,522 heads, increasing by 1.0%.

Pig population reached 183,805 heads, an increase of 0.9%. Poultry population was 352,090 heads, decreasing by 4.7%.

The fishery production in 2022 reached 57,156 tons, increasing by 7.0% compared to the same period in 2021. Of which, fishery caught production reached 13,950 tons, accounted for 24.4% of total, decreasing by 3.6%; aquaculture production was 43,206 tons, accounted for 75.6% of total, increasing by 10.9%. Fish productivity reached 15,989 tons, decreasing by 3.8%, shrimp productivity reached 13,665 tons, an increase of 13.4%; other aquatic products gained 27,503 tons, increasing by 11.0%.

Industry

The index of industrial production (IIP) in 2022 increased by 12.6% over the previous year. Of which, the mining and quarrying increased by 33.4%; the manufacturing increased by 12.5%; the electricity, gas, steam and air conditioning supply rose by 13.3%; the water supply, sewerage, waste management and remediation activities climbed up to 9.7%.

Of the 24 manufacturing industries, the twenty sectors increased compared to 2021 such as: Manufacture of rubber and plastics products increased 61.1%; manufacture of other transport equipment reached 56.5%; other manufacturing increased 54.4%; manufacture of textiles increased 36.9%; manufacture of beverages increased 34.3%. Some sectors decreased compared to the 2021: Manufacture of furniture down 33.1%; manufacture of basic metals down 26.1%; manufacture of fabricated metal products down 6.8%.

Trade and Service

Total retail sales of goods and services in 2022 reached 1,088.4 trillion VND, increasing by 30.1% over the previous year. In terms of economic sector, retail sale of goods was 625.4 trillion VND, accounted for 57.4% in total and increased by 20.0% compared to 2021; sale of accommodation, food and beverage services recorded 84.5 trillion VND, made up 7.8% and increased by 126.7%; sale of tourism was 6.5 trillion VND, accounted for 0.6%, increased by 181.4%; the other service sale was 371.9 trillion VND, composed 34.2% and rose 34.8% over 2021.

As of December 31, 2022, the City had 235 markets and 287 supermarkets and trade centers. Accordingly, the number of non-state supermarkets and trade centers was 224 units, accounting for 78.1% of the total; The foreign invested sector had 57 units, accounting for 19.8% and the state sector had 6 units, accounting for 2.1%.

Passenger transport reached 632.1 million passengers; an increase of 186.2% compared to 2021 and gained 11,735.5 million passengers.km that increasing by 186.7%. Freight transport recorded 252.4 million tons, increasing by 13.3% over last year and 138,804.6 million tons.km, increasing by 23.8%.

The number of domestic tourists served by accommodation establishments and travel agencies reached 35,234 thousand, a year-on-year increase of 237.9%.

6. Some social issues

Population and labor

The average population in 2022 reached 9.37 million persons, an increase of 2.2% over 2021; in which the urban population was 7.31 million persons, accounting for 78.1%, an increase of 1.7%; the rural population was 2.05 million persons, made up 21.9%, rising by 4%; male population was 4.54 million persons, composing 48.5%, up 2.4%; female population was 4.83 million persons, accounting for 51.5%; an increase of 2.0%.

The labor force aged 15 and above working in Ho Chi Minh City's economic sectors was 4.5 million persons, an increase of 4.1% over the last year. The ratio of employees working at state sectors, Non-state sectors and foreign investment sector was 7.3%; 83.7% and 9.0%, respectively.

Social order and safety

This year, there were 2,017 traffic accidents occurred Citywide, an increase of 1.4% compared to 2021; causing 635 deaths which increased 33.4%. There were 195 fire and explosion cases, down 8% compared with 2021; causing 20 deaths and 11 injuries, a decrease of 23.1% and 71.1% respectively. Total property damage due to fire and explosion was 8.2 billion VND, up 40.3% compared to 2021.